

SỰ RA ĐỜI - HÌNH THÀNH KHOA HỌC XÃ HỘI HỌC TRÊN THẾ GIỚI VÀ Ở VIỆT NAM NHẪM ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

 HOÀNG THỊ NGÀ*

Ngày nhận: 11/10/2017

Ngày phản biện: 16/10/2017

Ngày duyệt đăng: 06/11/2017

Tóm tắt: Xã hội học là một khoa học độc lập, nghiên cứu quy luật của sự nảy sinh, biến đổi và phát triển mối quan hệ giữa con người và xã hội. Được ra đời vào khoảng những năm nửa đầu thế kỷ XIX ở Châu Âu. Đến nay, gần hai thế kỷ hình thành và phát triển, sức sống của ngành khoa học này vẫn là một chủ đề hấp dẫn đối với các nhà khoa học đương đại. Ở Việt Nam, theo thống kê những năm gần đây, các cuộc điều tra nghiên cứu xã hội học đã gia tăng đáng kể, khoảng trên 80% những đề tài nghiên cứu của ngành Khoa học xã hội đã và đang sử dụng các phương pháp của Xã hội học.

Từ khóa: Xã hội học, hình thành, phát triển

THE BIRTH OF SOCIAL SCIENCES IN THE WORLD AND IN VIET NAM TO MEET THE NEEDS OF MODERN SOCIETY

Abstract: Sociology is an independent science that studies the law of the emergence, transformation and development of the relationship between man and society. It was born around the first half of the nineteenth century in Europe. So far, nearly two centuries of formation and development, the vitality of this science is still an interesting topic for contemporary scientists. In Vietnam, according to recent statistics, surveys on sociological research have increased significantly, with over 80% of research topics in the social sciences have been using methods of Sociology.

Keywords: Sociology, formation, development

Ở nước ta, từ những năm đầu thập niên 90 đến nay, thí sinh thi khối A, C, D có thêm một lựa chọn mới đó là **ngành Xã hội học**. Các trường đào tạo ngành Xã hội học trên cả nước như: Trường Đại học Khoa học xã hội nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội, Phân viện Báo chí Tuyên truyền, Đại học Công Đoàn, Trường Đại học Khoa học xã hội nhân văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Đại học Tôn Đức Thắng, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Đại học Mở bán công TP. Hồ Chí Minh, Đại học Bình Dương... đã góp phần bổ sung cho nguồn nhân lực Xã hội học nước nhà.

Được tiếp cận trong quá trình học tập nhiều chuyên ngành như: Xã hội học nông thôn, Xã hội học đô thị, Xã hội học kinh tế, Xã hội học gia đình, Xã hội học truyền thông đại chúng, Xã hội học chính trị, Xã hội học quản lý, Xã hội học công nghiệp, Xã hội học tổ chức, Xã hội học lao động, Xã hội học môi trường, Xã hội học pháp luật, Xã hội học tội phạm... Chính vì vậy, sinh viên tốt nghiệp ngành này có thể làm việc ở nhiều ngành và nhiều lĩnh vực khác nhau như:

Báo chí, Phát thanh truyền hình, Văn hóa, Công An, Quân đội, Giáo dục, Tòa án, Tài nguyên môi trường....

A. Đôi nét về sự ra đời xã hội học

Bước vào thế kỷ XIX, tư duy xã hội đã chín muồi tạo điều kiện cho Xã hội học tách ra khỏi triết học trở thành một ngành khoa học độc lập. Năm 1839 thuật ngữ Xã hội học lần đầu tiên được đưa vào ngôn ngữ khoa học bởi một nhà Triết học, Toán học, Vật lý học, Thiên văn học, Xã hội học và một nhà thực chứng luận người Pháp tên là Auguste Comte (1798 - 1857) thông qua tác phẩm chính của mình "Giáo trình triết học thực chứng" (1830-1842). Comte cho rằng xã hội học là khoa học về các quy luật của tổ chức xã hội, nhiệm vụ của khoa học mới này hướng tới góp phần lập lại trật tự và ổn định xã hội, đặc biệt là tham gia quản lý xã hội.

Biến đổi kinh tế và xã hội

Biến động lớn trong đời sống kinh tế, chính trị,

* Trường Đại học Công đoàn

xã hội Châu Âu vào cuối thế kỷ XVIII và nhất là đầu thế kỷ XIX đã đặt ra nhu cầu thực tiễn đối với nhận thức xã hội.

Cuộc Cách mạng công nghiệp II diễn ra với quy mô rộng ở Châu Âu đã tạo điều kiện cho xã hội Phương Tây từ một hệ thống xã hội nông nghiệp truyền thống chuyển dần sang một hệ thống xã hội công nghiệp hiện đại. Tổ chức lao động hợp lý theo kiểu chuyên môn hóa cao, năng suất lao động không ngừng tăng lên. Từ đó hàng loạt các nhà máy, xí nghiệp và các tập đoàn kinh tế ra đời đã thu hút một lực lượng lao động lớn từ nông thôn (*xã hội truyền thống*) ra thành phố (*xã hội hiện đại*) làm thuê tạo nên sự dịch chuyển dân cư lớn. Bên cạnh đó, thị trường được mở rộng, giao thương buôn bán giữa các nước trên thế giới và trong khu vực cũng được phát triển.

Sự biến đổi về kinh tế kéo theo những biến đổi sâu sắc trong đời sống xã hội. Nền công nghiệp quy mô lớn đã đẩy nhanh quá trình đô thị hóa cùng với sự tích tụ tập trung dân cư ngày càng tăng hơn ở các thành phố lớn. Đồng thời, cũng xuất hiện các tầng lớp xã hội mới như: công nhân, tư sản, trí thức, thương mại, buôn bán...

Nông dân rời bỏ ruộng đồng để ra thành phố sinh sống, trở thành người làm thuê bán sức lao động cho giới chủ. Hệ thống giá trị, chuẩn mực đạo đức, văn hóa lối sống theo kiểu truyền thống dần bị thay đổi. Quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ với các vấn đề xã hội nảy sinh như: di dân, nhà ở, lối sống, việc làm, thất nghiệp, tệ nạn xã hội, đói nghèo, bệnh tật... vấn đề mâu thuẫn giữa người làm thuê và giới chủ, giữa công nhân và tư bản...

Tóm lại, bức tranh toàn cảnh về một xã hội mới đang dần hình thành nhưng chưa ổn định, đòi hỏi cần có sự ra đời của ngành khoa học mới. Cho nên, phải có sự nhận thức mới về xã hội? Các vấn đề xã hội nảy sinh phải được nghiên cứu? Vì vậy, các nhà khoa học bắt đầu trả lời các câu hỏi đó, đồng thời cũng trăn trở làm thế nào để có một ngành khoa học mới ra đời tham gia quản lý xã hội, đo lường, định lượng, nghiên cứu, giải thích các vấn đề xã hội. Xã hội học ra đời vào thời điểm này dường như một tất yếu khách quan.

Phát triển của khoa học

Vào thế kỷ XVII - XVIII và đặc biệt đầu thế kỷ XIX các cuộc Cách mạng khoa học phát triển mạnh mẽ đặc biệt là khoa học tự nhiên, xuất hiện hàng loạt các phát minh vĩ đại về Cấu trúc tế bào sinh vật; Quy luật bảo tồn và chuyển hóa năng lượng; Học thuyết tiến hóa của Darwin về thế giới hữu cơ... Các khoa học tự nhiên như Vật lý học, hóa học, sinh vật

học... đã phát hiện ra "*quy luật tự nhiên*" để giải thích thế giới. Còn khoa học xã hội khác như Sử học, kinh tế, chính trị, triết học... cũng thu nhận được một số thành tựu mới.

Cuộc cách mạng khoa học đã làm thay đổi căn bản thế giới quan và phương pháp luận khoa học. Lần đầu tiên trong lịch sử khoa học của nhân loại, thế giới hiện thực được xem như một thể thống nhất có trật tự, có quy luật và con người có thể hiểu được, giải thích được bằng các khái niệm, phạm trù và phương pháp nghiên cứu khoa học.

Cùng với khoa học tự nhiên các nhà tư tưởng xã hội tiến bộ thời kỳ Khai sáng tin rằng có thể sử dụng các quy luật tự nhiên làm công cụ để xây dựng trật tự xã hội. Người tiên phong trên con đường khoa học này là A.Comte. Ông cho rằng xã hội học cũng như vật lý học, hóa học và sinh vật học trong việc vận dụng phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của khoa học tự nhiên để giải thích những vấn đề xã hội. Tóm lại, sự phát triển của khoa học và đặc biệt là phương pháp luận nghiên cứu khoa học đóng vai trò quan trọng cho sự ra đời xã hội học vào nửa đầu thế kỷ XIX ở Pháp. Đây là thời kỳ mà xã hội Châu Âu có những biến đổi lớn, cuộc cách mạng đô thị lần II diễn ra theo chiều rộng ở nhiều quốc gia phương Tây, dần hình thành một xã hội mới hiện đại.

B. Sự hình thành và phát triển xã hội học ở nước ta

Xã hội học Việt Nam trong quá trình hình thành và phát triển luôn chịu sự tác động từ các loại hình khác nhau của Xã hội học thế giới, đồng thời chịu sự chi phối của lịch sử và nền văn hóa Việt Nam

Vào những năm của thập niên 70, xã hội học được triển khai theo mô hình của Liên xô cũ, Hungary và Bungary. Năm 1976, xã hội học đã được đưa vào giảng dạy chính thức trong Khoa Triết trường Đại học Tổng hợp Hà Nội với môn Xã hội học đại cương, Phương pháp và chuyên ngành.

Năm 1975, miền Nam được giải phóng, nước ta phải quản lý một nửa lãnh thổ do một kiểu chế độ cũ để lại. Một xã hội mầm mống công nghiệp hóa, đô thị hóa. Một xã hội với nhiều vấn đề xã hội nảy sinh đòi hỏi phải được nghiên cứu, giải quyết. Vì vậy, năm 1978 Ban Xã hội học được thành lập ở thành phố Hồ Chí Minh là rất cần thiết. Xã hội học đã từng bước góp phần vào việc giải quyết các vấn đề phức tạp, nhằm ổn định xã hội Miền Nam lúc bấy giờ.

Cuối những năm 70, được ghi nhận cho sự phát triển thống nhất của ngành xã hội học nước ta như chuyên ngành khoa học xã hội độc lập. Hoạt động

của những người làm xã hội học thời kỳ này chủ yếu là hoạt động của những người không chuyên cùng nhau học hỏi tìm cách khẳng định chỗ đứng cho một ngành Xã hội học mới đầy tiềm năng.

Bước sang thập niên 80 của thế kỷ XX, đã đánh dấu sự trưởng thành của ngành Xã hội học nước nhà gắn với sự ra đời của Viện Xã hội học vào năm 1983 thuộc (Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam, tiếp đến là Trung tâm Khoa học Xã hội & Nhân văn Quốc gia, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam) và nay là Viện Hàn lâm khoa học Xã hội Việt Nam. Quá trình hình thành và phát triển Viện Xã hội học đến ngày nay ghi nhận công lao to lớn của Giáo sư Vũ Khiêu - người Viện trưởng đầu tiên và các Giáo sư Như Thiết, Giáo sư Từ Chi, Giáo sư Bùi Đình Thanh...

Năm 1986, lần đầu tiên Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định phải chuyển sang kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng Xã hội chủ nghĩa tại Đại hội Đảng VI. Có thể nói rằng Xã hội học Việt Nam đã thực sự may mắn khi được ra đời và trưởng thành cùng với những biến đổi kinh tế xã hội to lớn của đất nước ngay trước và sau năm 1986, thời điểm bắt đầu sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước. Chính vì vậy, Xã hội học luôn được tiếp sức bởi những nhu cầu và đòi hỏi của thực tiễn phát triển đất nước.

Đại hội Đảng VII năm 1991 và Đại hội Đảng VIII năm 1996, Đảng ta đã thừa nhận cơ chế thị trường. Thực hiện công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, nhiều thay đổi về điều kiện làm việc, lối sống, một số nền nếp ứng xử, giao tiếp diễn ra cả ở đô thị, nông thôn. Bên cạnh những thành tựu kinh tế - xã hội đạt được thì mặt trái của cơ chế thị trường cũng bộc lộ rõ nét với các vấn đề nổi lên là: phân tầng xã hội, phân hóa giàu nghèo, thất nghiệp, tệ nạn xã hội, tội phạm gia tăng ... Đó là thực tiễn nóng bỏng cần có sự tham gia nghiên cứu, lý giải. Những khía cạnh thực tiễn của đời sống con người và nhiều tầng lớp xã hội trong điều kiện xã hội khác nhau đang là những đề tài, những câu hỏi đặt ra và cũng đã được các nhà nghiên cứu Xã hội học hưởng ứng.

Do đó, mà vị thế của ngành Xã hội học đã ngày càng được nâng cao trong hệ thống khoa học xã hội nói riêng và công cuộc đổi mới nói chung. Bên cạnh đó, với sự hình thành hàng loạt các tổ chức nghiên cứu và đào tạo xã hội học chuyên nghiệp trên cả nước như: Trường Đại học Khoa học xã hội nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Học viện Báo chí Tuyên truyền, Đại học Công Đoàn, Trường Đại học

Khoa học xã hội nhân văn, Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh, Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học Mở Bán công TP Hồ Chí Minh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam... đã góp phần vào đào tạo những nhà Xã hội học cho đất nước.

Đại hội Đảng XI năm 2011, với quan điểm mới là coi trọng vai trò phản biện xã hội hướng tới sự phát triển bền vững. Đảng ta nhấn mạnh vai trò to lớn của khoa học xã hội trong đó có Xã hội học. Có thể thấy rằng, cùng với các ngành khoa học khác, Xã hội học từng bước tham gia vào công cuộc đổi mới đất nước với các chuyên ngành mới như: Xã hội học nông thôn, Xã hội học đô thị, Xã hội học kinh tế, Xã hội học gia đình, Xã hội học chính trị, Xã hội học quản lý, Xã hội học công nghiệp, Xã hội học tổ chức, Xã hội học lao động, Xã hội học môi trường, Xã hội học pháp luật, Xã hội học tội phạm ... dần được hoàn thiện hơn.

Về đội ngũ xã hội học, Nhà nước ta đã cử nhiều cán bộ đi đào tạo ngành xã hội học tại nhiều nước trong khu vực và trên thế giới như Anh, Pháp, Đức, Nga, Mỹ ... Có thể thấy rằng, thập niên đầu tiên của thế kỷ XXI, chúng ta đã chứng kiến việc ngày càng nhiều các nhà xã hội học chuyên nghiệp. Một đội ngũ cán bộ được đào tạo chính quy Đại học và trên Đại học, trong nước cũng như ngoài nước đang tăng về số lượng và chất lượng.

C. Xã hội học - một khoa học phát triển gắn với nhu cầu của xã hội hiện đại

Đáp ứng các nhu cầu của thực tiễn trên cơ sở tiếp thu và vận dụng sáng tạo các thành tựu khoa học đương thời, Xã hội học với đối tượng phạm vi nghiên cứu của mình đã ngày càng trở thành một khoa học độc lập và phát triển.

Ở nước ta, khoa học Xã hội học tuy còn non trẻ nhưng đã vươn lên đáp ứng nhiều yêu cầu nhiệm vụ đặt ra, cả những nhiệm vụ vĩ mô, cả những mặt, khía cạnh sâu sắc của đời sống con người. Hiện nay, Xã hội học vẫn là một ngành khoa học mới mẻ, đang ở giai đoạn xây dựng đã sớm khẳng định được vị trí của mình trong sự nghiệp của khoa học xã hội phục vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Trên các phương tiện thông tin đại chúng thời gian qua đã xuất hiện nhiều bài kể cả báo viết, báo nói, báo hình dành cho đông đảo quần chúng nhân dân dưới dạng điều tra xã hội học. Nghiên cứu xã hội học cũng dành được sự chú ý và đặt hàng của nhiều cơ quan và tổ chức không chuyên xã hội học thực hiện. Có thể khẳng định rằng, Xã hội học ngày càng đi vào cuộc sống và trở thành một phương

(Xem tiếp trang 21)

chủ yếu thông qua hai kênh này. Với sự giúp đỡ này, thời gian chờ đợi để có công việc đầu tiên không quá dài so với những kênh hỗ trợ tìm việc khác. Thêm vào đó, khi sinh viên có chút kinh nghiệm làm việc và thâm niên công tác, ngoài hai kênh hỗ trợ tìm việc trên, họ còn phát huy khả năng, tính chủ động của bản thân trong quá trình tìm việc. Do đó có thể nói, vốn xã hội và sự trợ giúp của các mối quan hệ xã hội có ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình tìm kiếm việc làm của sinh viên đặc biệt trong giai đoạn đầu tiên khi mới tốt nghiệp ra trường.

Kết luận

Thông qua những kết quả thu được về mặt định tính và định lượng, vấn đề việc làm của sinh viên khoa Xã hội học sau khi tốt nghiệp có thể nhận thấy: tỷ lệ có việc làm sinh viên khoa Xã hội học sau khi tốt nghiệp tương đối cao, khoảng thời gian tìm được công việc đầu tiên không quá dài. Thế mạnh trong loại hình cơ quan của sinh viên khoa Xã hội học sau khi tốt nghiệp là những đơn vị Nhà nước, với những lĩnh vực chủ yếu liên quan đến giáo dục - đào tạo; chính trị - xã hội, hay các tổ chức đoàn thể.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, vấn đề việc làm của sinh viên xã hội học sau khi tốt nghiệp cũng bộc lộ nhiều hạn chế như: tính chủ động trong vấn đề tìm kiếm việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp chưa cao, cho nên mối quan hệ của bố mẹ hoặc người thân, bạn bè là kênh tìm kiếm việc làm được sử dụng nhiều nhất, trong khi đó các kênh tìm kiếm việc làm thông qua các trung tâm, hay các phương tiện truyền thông đại chúng tỏ ra yếu thế. Nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp vẫn làm trái ngành nghề, thậm chí là những công việc không cần đến bằng cấp, có những công việc rất bấp bênh, không ổn định.

Nguyên nhân lý giải cho những khó khăn về vấn đề việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp có nhiều, tuy nhiên, nguyên nhân quan trọng nhất xuất phát từ phía chính sinh viên, do những định hướng nghề nghiệp không rõ ràng, quá trình học chưa thực sự nỗ lực cố gắng dẫn đến những hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, sự thiếu hụt các kỹ năng mềm, cùng những kỳ vọng chưa phù hợp về công việc... đã biến vấn đề tìm kiếm việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trở thành vấn đề không dễ giải quyết. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ LĐ-TB-XH & Tổng cục TK, (n.d.), *Bản tin cập nhật thị trường lao động*, số 12, quý 4, Năm 2016.
2. HomeVN (2013), *Sinh viên loay hoay với vấn đề việc*

làm sau khi ra trường. <http://www.homevn.net/sinh-vien-loay-hoay-voi-van-de-viec-lam-sau-khi-ra-truong-aid534.html>, truy cập ngày 6/8/2014.

3. Huỳnh Lê Uyên Minh (2015), *Vấn đề việc làm sau khi tốt nghiệp của sinh viên ngành tin học ứng dụng khóa 2010*, (2), 164-170.
4. Nguyễn Thị Hồng Hà, Nguyễn Thị Phương Ý, N. N. C. (2017), *Vấn đề việc làm của sinh viên khoa Tài chính Ngân hàng trường Đại học Văn Lang (qua tham chiếu với hai trường Đại học Kinh tế trọng điểm ở Miền Bắc và Miền Nam)*, Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang, 1.
5. Nguyễn Trọng Nhân, Nguyễn Mai Quốc Việt, L. M. T. (2015), *Thực trạng việc làm của sinh viên ngành Việt Nam học (hướng dẫn viên du lịch) tốt nghiệp từ trường Đại học Cần Thơ*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, 39, 102-109.
6. Phạm Huy Cường (2014), *Mạng lưới quan hệ xã hội với việc làm của sinh viên tốt nghiệp*, Tạp chí Khoa học Xã hội Đại học Quốc gia Hà Nội, 4, 44-53.

SỰ RA ĐỜI - HÌNH THÀNH KHOA HỌC...

(Tiếp theo trang 12)

tiện nhận thức không thể thay thế của xã hội đang đổi mới, một công cụ dự báo quan trọng cho sự phát triển xã hội trong tương lai. Chính cuộc sống và sự nghiệp đổi mới ngày càng khẳng định vai trò thực tế và khả năng tiềm tàng của Xã hội học hướng tới tham gia giải quyết những vấn đề xã hội đang đặt ra.

Bước sang thế kỷ XXI, mỗi người làm xã hội học đều có dịp nhìn lại quá trình phát triển của ngành, cùng nhau rút ra những bài học bổ ích và cần thiết. Bên cạnh đó, thực tiễn quá trình phát triển đất nước cũng đặt ra những nhiệm vụ mới cho mỗi nhà Xã hội học hướng tới đưa ngành Xã hội học nước ta sánh kịp với các nước trong khu vực và trên thế giới đặc biệt là sau khi Đại hội Hội Xã hội học Việt Nam lần III được tổ chức thành công vào ngày 08-4-2017 tại Hà Nội. □

Tài liệu tham khảo

1. Chung Á - Nguyễn Đình Tấn (đồng chủ biên, 1997), *Nghiên cứu xã hội học*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Phạm Tất Dong - Lê Ngọc Hùng (đồng chủ biên, 1997), *Xã hội học*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội, tái bản năm 2008.
3. Đặng Cảnh Khanh (1985), *Về sự phê phán Xã hội học Tư sản*, NXB Thông tin lý luận.